

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ – ST
Ngày 31-8-2023.
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đồng Mạnh Linh và bà Nguyễn Thị Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Hoàng Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 214/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17 ngày 15-8-2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985.

- Bị đơn: Anh Đỗ Quang R, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 03, phường M, TP Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01-6-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Quang R đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình vào ngày 20-01-2006 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống về xây dựng kinh tế gia đình dẫn đến vợ chồng xảy ra tranh cãi. Từ tháng 7-2017 anh R đã bỏ nhà đi đến nay vẫn chưa trở về địa phương, không ai trong gia đình liên lạc được và không có tin tức gì của anh R. Chị H đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả, do đó chị H đã làm đơn yêu cầu tuyên bố anh R mất tích theo quy định của pháp luật. Ngày 19-4-2023 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã

tuyên bố anh R mất tích theo Quyết định số 02/2023/QĐST-VDS, từ đó đến nay anh R vẫn chưa trở về và không có tin tức gì về việc anh R còn sống hay đã chết. Nay Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Quang R theo quy định của pháp luật.

Về con: Chị và anh Đỗ Quang R có 03 con chung là cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 29-10-2006; cháu Đỗ Công C1, sinh ngày 23-9-2009 và cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 21-8-2016. Chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh R cấp dưỡng.

Về tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Quang R đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 02/2023/QĐST-VDS ngày 19-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử, Tòa án đã thực hiện niên yết các văn bản tố tụng cho anh R tại UBND phường Minh Tân nhưng anh R vẫn chưa trở về và không có tin tức gì. Do anh R không có mặt tại địa phương nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và tranh chấp về nuôi con với anh Đỗ Quang R. Căn cứ Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Anh R có nơi cư trú tại tổ 03, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Căn cứ Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Phạm Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đỗ Quang R đã được Tòa án niên yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Quang R có đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về việc xây dựng kinh tế gia đình, anh R đã bỏ nhà đi từ tháng 7-2017 đến nay không có tin tức gì. Tháng 4-2023, Tòa án đã tuyên bố anh R mất tích. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh R đã trầm trọng dẫn đến ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Ruyễn là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về con: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Quang R có 03 con chung là cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 29-10-2006; cháu Đỗ Công C1, sinh ngày 23-9-2009 và cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 21-8-2016 hiện đang sinh sống cùng chị H. Chị H

đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên vọng được nuôi dưỡng con của chị H phù hợp với quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con được quy định trong luật Hôn nhân và gia đình. Nên giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

[4] Về tài sản, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các vấn đề khác.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147; 227; 228; 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn Ruyễn

2. Về con: Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 29-10-2006; cháu Đỗ Công C1, sinh ngày 23-9-2009 và cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 21-8-2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Đỗ Quang R không phải cấp dưỡng.

Anh R có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được trừ và số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0001519 ngày 02-6-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Anh Đỗ Quang R không phải chịu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H, anh Đỗ Quang R có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Hòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Hòa

